TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 29/01/2019.
V/v tranh chấp về HN và GĐ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thu.
2. Bà Tô Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Tiến Thành - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân nhân dân thành phố, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2018/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 12 năm 2018 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/01/2019 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1970.

* Bị đơn: Anh Hà Văn D (Hà Duy D), sinh năm 1968.

Đều ở địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa vắng mặt chị H, anh D).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, các biên bản ghi lời khai, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày và có yêu cầu như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh D được tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đông Hưng nay là xã Đ, thành phố Thái Bình vào ngày 13/9/2001. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D bị phát bệnh tâm thần, thường xuyên đánh chửi chị H. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2006 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H có nguyện vọng xin ly hôn anh D.

- Về con chung: Chị H và anh D có 01 con chung là Hà Hồng Q, sinh ngày 22/6/2002. Vợ chồng ly hôn chị H xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh D không có tài sản chung, không vay nợ chung tài sản của ai. Chị H không yêu cầu Tòa án gải quyết về tài sản chung, vay nợ chung của vợ chồng.

Tòa án báo anh Hà Văn D (Hà Duy D) đến Tòa án để làm việc nhưng anh D không đến Tòa án.

* Tại bản biên bản ghi lời khai của anh Hà Văn T là em trai anh Hà Văn D (Hà Duy D), anh T trình bày:

Gia đình anh T đã nhận được giấy báo của Tòa án với nội dung báo anh D lên Tòa án để giải quyết việc ly hôn giữa chị H và anh D nhưng anh D bị mắc bệnh tâm thần không nhận biết được, hiện đang anh D đang điều trị bệnh tại Bệnh viện tâm thần Thái Bình. Mẹ anh D đã mất, bố anh D đã già yếu, hiện đang sinh sống tại thôn T, xã Đ, thành phố T, anh T thay mặt gia đình đến Tòa án để trình bày ý kiến về việc Tòa án giải quyết vụ án ly hôn giữa chị H và anh D.

Anh D có biểu hiện bị mắc bệnh tâm thần từ năm 2002, anh T và gia đình đã đưa anh D đi điều trị bệnh tại Bệnh viện tâm thần Thái Bình nhiều lần nhưng không khỏi. Nay anh T và gia đình không yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi đối với anh D vì anh T và gia đình không có thời gian và chi phí để yêu cầu Tòa án. Anh T và gia đình không yêu cầu mời trợ giúp pháp lý để bảo vệ quyền lợi cho anh D. Việc chị H xin ly hôn anh D thì anh T và gia đình hoàn toàn nhất trí vì chị H và anh D sống ly thân nhau đã lâu, đến nay không còn tình cảm với nhau nên không còn khả năng đoàn tụ. Anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn anh D theo nguyện vọng của chị H, giao cháu Q cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị H và anh D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đông Hưng nay là xã Đ, thành phố Thái Bình vào ngày 13/9/2001. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D bị phát bệnh tâm thần, thường xuyên đánh chửi chị H. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2006 cho đến nay. Chị H và anh D có 01 con chung là cháu Hà Hồng Q, sinh ngày 22/6/2002. Nếu vợ chồng ly hôn anh T đề nghị Tòa án giao cháu Q cho chị H nuôi dưỡng. Chị H và anh D không có tài sản chung, không vay nợ chung tài sản của ai.

* Tại Công văn số 78/BVTT-KHTH ngày 20/12/2018 Bệnh viện tâm thần Thái Bình cung cấp: Anh Hà Văn D (Hà Duy D) bị mắc bệnh tâm thần, chẩn đoán, xác định bệnh: Tâm thần phân liệt (Mã bệnh F20 theo tiêu chuẩn quốc tế lần thứ 10 - ICDX). Bệnh nhân D đã được khám và điều trị nội trú liên tục nhiều lần tại Bệnh viện và đã được cấp sổ lĩnh thuốc từ năm 2002, bệnh án lưu trữ số 1286. Hiện nay bệnh nhân D chưa khỏi bệnh tâm thần và đang tiếp tục điều trị nội trú tại Bệnh viện.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn anh Hà Văn D (Hà Duy D).
- Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Hồng Q, sinh ngày 22/6/2002, chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.
- Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.
- Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng**: Tòa án báo gọi anh D đến Tòa án để giải quyết việc chị H xin ly hôn anh D nhưng anh D không đến Tòa án. Gia đình anh D trình bày anh D bị mắc bệnh tâm thần, Bệnh viện tâm thần Thái Bình cung cấp anh D bị bệnh tâm thần phân liệt. Gia đình anh D không yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi đối với anh D và không yêu cầu mời trợ giúp pháp lý để bảo vệ quyền lợi cho anh D, vì vậy Tòa án giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị Bùi Thị H và anh Hà Văn D (Hà Duy D) theo thủ tục chung.

Nguyên đơn chị Bùi Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Hà Văn D (Hà Duy D) đã được triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 2, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo trình tự vắng mặt chị H và anh D.

*** Về nội dung vụ án:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh D được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh D bị mắc bệnh tâm thần phân liệt, anh D thường hay đánh chửi chị H, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, từ năm 2006 cho đến nay vợ chồng sống ly thân nhau.

Chị H có nguyện vọng xin ly hôn anh D. Hội đồng xét xử xét thấy trên thực tế cuộc sống chung giữa chị H và anh D đã không còn tồn tại, không còn khả năng đoàn tụ, tình yêu thương đối với nhau không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh D.

[2] Về con chung: Chị H và anh D có 01 con chung, vợ chồng ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cháu Q cũng có nguyện vọng được ở với chị H. Anh D bị mắc bệnh tâm thần phân liệt nên không có khả năng nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2, Điều 227, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị H được ly hôn anh Hà Văn D (Hà Duy D).

2. Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Hồng Q, sinh ngày 22/6/2002. Chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung. Anh D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai số 0007367 ngày 13 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí cho chị H.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H, anh Hà Văn D (Hà Duy D) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- VKSND thành phố Thái Bình;
- UBND xã Đ, TP Thái Bình (CNKH số 30 quyển số 02 ngày 18/9/2001);
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;
- Lưu: Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Chu Thị Tuyết